

Số: /NQ-HĐND

Vĩnh Bảo, ngày tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh
xã Vĩnh Bảo 5 năm 2026-2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ VĨNH BẢO
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ 3

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã Vĩnh Bảo lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ – HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố về Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh thành phố 5 năm 2026-2030;

Xét Tờ trình số 87/TTr-UBND ngày 15/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Bảo về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh xã Vĩnh Bảo 5 năm 2026-2030; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã; thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Bảo tán thành kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng giai đoạn 2021-2025 và khẳng định:

Trong giai đoạn 2021-2025, các xã (Tân Hưng, Tân Liên, Vĩnh Hưng) và thị trấn Vĩnh Bảo (cũ) nay thuộc xã Vĩnh Bảo triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước diễn biến nhanh, phức tạp, khó lường; khó khăn, thách thức nhiều hơn thuận lợi; nhiều vấn đề rất mới, chưa có tiền lệ, đặc biệt là đại dịch Covid-19, cơn bão Yagi, xung đột thương mại toàn cầu.... Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thành phố, Huyện Vĩnh Bảo (cũ) với sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn Đảng bộ và hệ thống chính trị; cùng niềm tin, sự đồng thuận, ủng hộ của Nhân dân; bằng sự quyết tâm, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, các xã (Tân Hưng, Tân Liên, Vĩnh Hưng) và thị trấn Vĩnh Bảo (cũ) nay là xã Vĩnh Bảo đã đạt được những kết quả quan trọng, toàn diện, tạo nền tảng vững chắc để tự tin bước vào giai đoạn phát triển mới.

1. Về phát triển kinh tế

- *Thương mại - Dịch vụ:* Hoạt động thương mại, dịch vụ phát triển mạnh, nâng cao giá trị sản xuất và doanh thu, khẳng định vai trò mũi nhọn kinh tế. Giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ tăng từ 17,6%-26,63%. Trên địa bàn hiện có

1.612 hộ kinh doanh thương mại, dịch vụ, thu hút lực lượng lao động tham gia, góp phần tích cực chuyển dịch cơ cấu lao động. Đã phát triển một số loại hình dịch vụ chất lượng cao trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, thông tin, y tế trên địa bàn, từng bước đáp ứng nhu cầu sản xuất và đời sống của Nhân dân.

- *Sản xuất Công nghiệp, Thủ công nghiệp*: Được duy trì và phát triển cả về quy mô và số lượng các ngành nghề, thu hút thêm nhiều lao động trên địa bàn; tốc độ tăng giá trị sản xuất bình quân đạt từ 16,4-22,8%/ năm. Các doanh nghiệp trong cụm công nghiệp Tân Liên duy trì phát triển sản xuất ổn định, đóng góp vào tăng trưởng giá trị sản xuất của địa phương. Một số nghề thủ công nghiệp có lợi thế, có sức cạnh tranh cao được quan tâm đầu tư, phát triển như: sản xuất chế biến đồ gỗ, cơ khí, nhôm kính. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động tại địa bàn, tạo việc làm thường xuyên cho hàng nghìn lao động trên địa bàn xã.

- *Nông nghiệp - Thủy sản*: Tốc độ tăng giá trị sản xuất nông nghiệp-thủy sản bình quân 5 năm của 4 xã, thị trấn đạt từ 5,8-12,7%. Đã tập trung chỉ đạo, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, xây dựng và mở rộng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao, cơ giới hóa vào sản xuất. Khuyến khích, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào sản xuất, tiêu thụ sản phẩm; hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ nông nghiệp hoạt động hiệu quả để tổ chức sản xuất theo hướng liên kết sản xuất tiêu thụ sản phẩm; phát triển sản phẩm thế mạnh, đặc thù của địa phương; đẩy mạnh thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP¹.

- *Tài nguyên, Môi trường*:

Công tác quản lý, khai thác, sử dụng và bảo vệ tài nguyên - môi trường được tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; đã từng bước khắc phục những yếu kém trong quản lý, sử dụng đất đai. Tập trung đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở lần đầu; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, xử lý kịp thời các vi phạm sử dụng đất. Đã thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn; 5 năm 2021-2025 đã thực hiện GPMB hàng trăm ha đất ở, đất nông nghiệp, tương ứng với gần 3000 hộ dân².

Triển khai thực hiện hiệu quả công tác thu gom, xử lý rác thải và bảo vệ môi trường, công tác phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn đã đạt kết quả tích cực, nhận được sự hưởng ứng của Nhân dân trên địa bàn.

- *Tài chính ngân sách*: Công tác quản lý nhà nước về tài chính ngân sách được thực hiện nghiêm túc theo quy định của Luật ngân sách, Luật kế toán, các

¹ Trên địa bàn xã 06 sản phẩm bao gồm: Đồ gỗ con rối dân gian; đồ gỗ lưu niệm; tranh phù điêu; dưa vàng; rượu nếp men lá; gạo nếp.

² Dự án phát triển khu dân cư tại thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo (cũ); Dự án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại 5 xã trước sắp xếp; Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Vĩnh Quang (giai đoạn 1); Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại thôn Nhân Mục, xã Nhân Hòa (giáp Bệnh viện đa khoa huyện Vĩnh Bảo) ...

khoản chi ngân sách được kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của các xã. Tập trung cao chỉ đạo công tác thu, chi ngân sách, quản lý ngân sách theo luật, các sắc thuế, chỉ tiêu thu ngân sách đều đạt và vượt kế hoạch giao. Quỹ tín dụng nhân dân Thị trấn, Tam Đa hoạt động an toàn, phục vụ hiệu quả sản xuất và kinh doanh trên địa bàn.

2. Kết quả phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia

Công tác quy hoạch, kế hoạch được tập trung; các xã đã rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung gắn với xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; quy hoạch chi tiết phục vụ phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng.

Công tác chỉnh trang đầu tư hạ tầng đô thị thị trấn Vĩnh Bảo cũ (nay là khu trung tâm xã) được quan tâm, tạo bước đột phá về hạ tầng³. Toàn xã đã hoàn thành hàng chục ki-lô-mét đường giao thông nông thôn, hàng trăm công trình hạ tầng dân sinh được đưa vào sử dụng⁴. Phong trào Nhân dân hiến đất làm đường, xây dựng các công trình công cộng phát triển sâu rộng, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ trong cộng đồng. Các xã trước sắp xếp đã được thành phố công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu⁵.

3. Kết quả các lĩnh vực văn hóa - xã hội

Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, tuyên truyền được tăng cường, triển khai linh hoạt, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương. Công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin, truyền thông được đẩy mạnh. Tỷ lệ người dân tham gia luyện tập thể dục thể thao thường xuyên đạt 38% trên tổng số dân, tăng 1,5% so với năm 2020; tỷ lệ gia đình văn hóa năm 2025 đạt 97%; 100% thôn, tổ dân phố có nhà văn hóa; có 52 câu lạc bộ văn hóa, thể thao. Đến năm 2025 có 06/25 di tích đạt cấp Quốc gia, 19/25 di tích đạt cấp thành phố.

Công tác Giáo dục và Đào tạo được chú trọng. Chất lượng giáo dục toàn diện có chuyển biến rõ nét, tỷ lệ huy động học sinh Mầm non ra lớp được nâng lên, kết quả tốt nghiệp THCS hằng năm đạt tỷ lệ 100%. Chất lượng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được duy trì. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên được nâng lên. Cơ sở vật chất, thiết bị trường học được tập trung

³ Dự án đầu tư xây dựng nhà lớp học, đa chức năng trường THPT Vĩnh Bảo; mở rộng san lấp mặt bằng trường THCS Nguyễn Bình Khiêm; Cải tạo nâng cấp nhà thi đấu thể thao huyện; Thực hiện XDHT của dự án đấu giá đất tại Khu dân cư Bắc Hải; khu đấu giá đất Nhân Mục, xã Nhân Hòa; Dự án khu dân cư thị trấn Vĩnh Bảo; Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ cầu đồng Găng đến cầu Tây; Cải tạo khu vực bãi đỗ xe kết hợp với cây xanh khu trung tâm...

⁴ Dự án xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu tại các xã cũ (Tân Liên, Tam Đa, Tân Hưng, Nhân Hòa, Vĩnh Quang) đã hoàn thành 34 dự án, công trình giao thông; 10 công trình trường học, 03 dự án, công trình văn hóa, 04 Công trình y tế, 01 công trình bãi rác.

⁵ Tân Liên đạt NTM kiểu mẫu từ năm 2021; Tam Đa, Nhân Hòa, Tân Hưng đạt NTM kiểu mẫu năm 2022-2023; Vĩnh Quang đạt NTM nâng cao năm 2024

nguồn lực đầu tư xây dựng. Đến hết năm 2025, trên địa bàn xã đã có 15/16 trường học (MN, TH, THCS) đạt chuẩn Quốc gia, trong đó có 06 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Công tác dân số, y tế, chăm sóc bảo vệ, trẻ em và nâng cao sức khoẻ Nhân dân được quan tâm, triển khai đồng bộ, hiệu quả. Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên trung bình trong giai đoạn 2020 - 2025 là 0,5%. Hệ thống y tế cơ sở được quan tâm đầu tư; bổ sung nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, đầu tư trang thiết bị, máy móc hiện đại. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế ước đến hết năm 2025 đạt trên 95,4%. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo thể cân nặng là dưới 5,95 % và suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 11,9 %.

Công tác chăm lo các gia đình chính sách, người có công, hộ cận nghèo được quan tâm thực hiện đúng, đủ, kịp thời. Làm tốt công tác huy động các nguồn lực phục vụ an sinh xã hội, xoá nghèo. Đến hết năm 2025 không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều. Thu nhập bình quân đầu người đến hết năm 2025 ước đạt 92 triệu đồng/người/năm. Công tác phòng, chống tệ nạn xã hội; chăm sóc, bảo vệ trẻ em, bình đẳng giới được tăng cường.

4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng - an ninh

Công tác quân sự quốc phòng an ninh được đảm bảo. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh, rộng khắp, đảm bảo số lượng và chất lượng; tổ chức huấn luyện, tham gia diễn tập khu vực phòng thủ, diễn tập phòng thủ dân sự, ứng phó với siêu bão và tìm kiếm cứu nạn theo quy định. Công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu được giao, đảm bảo dân chủ, công khai, đúng Luật nghĩa vụ quân sự. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Lực lượng Công an xã phát huy tốt vai trò nòng cốt trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội. Công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội được đẩy mạnh; các loại tội phạm được kiềm chế và điều tra, làm rõ nhanh chóng, hiệu quả; tệ nạn xã hội và các hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát huy với nhiều mô hình hiệu quả như “Tổ tự quản”, “Camera an ninh”, mô hình “Tổ liên gia phòng chống cháy nổ”.

5. Kết quả công tác xây dựng chính quyền

Cấp ủy, chính quyền các địa phương trước sáp nhập đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác xây dựng chính quyền, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. HĐND các xã, thị trấn cũ hoạt động nền nếp, phát huy tốt vai trò là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương; trong nhiệm kỳ đã ban hành 278 Nghị quyết quan trọng, chất lượng kỳ họp, công tác giám sát, tiếp xúc cử tri, chất vấn và trả lời chất vấn được đổi mới, hiệu quả. UBND các xã cũ chuyển mạnh từ tư duy quản lý hành chính sang tư duy phục vụ, điều hành phát triển; kịp thời cụ thể hóa các chủ trương của cấp ủy, ban hành chương trình, kế hoạch sát thực tiễn. Đội ngũ cán bộ, công chức được chuẩn hóa, tinh thần phục vụ Nhân dân được nâng lên.

Công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và chuyển đổi số, đạt nhiều kết quả tích cực. Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt từ 79% đến trên 97%; 100% văn bản điện tử được ký số; nhiều mô hình chuyển đổi số sáng tạo được triển khai hiệu quả như: chợ, cửa hàng 4.0, thanh toán không dùng tiền mặt, mã QR quảng bá văn hóa, chi trả an sinh điện tử... góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, thúc đẩy chính quyền số, kinh tế số, xã hội số ở địa phương.

6. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Mặc dù đạt nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên kinh tế phát triển chưa đồng đều, một số chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt (tốc độ tăng giá trị sản xuất, thu ngân sách, thu nhập bình quân đầu người); chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm, công nghiệp - thủ công nghiệp quy mô nhỏ. Công tác xử lý rác thải, nước thải gặp nhiều khó khăn do hạ tầng chưa đồng bộ. Một số mô hình tự quản về an ninh trật tự, PCCC, hệ thống camera giám sát duy trì chưa thường xuyên; cải cách hành chính, chuyển đổi số chưa đồng bộ, nhận thức pháp luật của một số người dân còn hạn chế.

Điều 2. Về kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh xã Vĩnh Bảo 5 năm 2026-2030

Hội đồng nhân dân xã Vĩnh Bảo tán thành và quyết định Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng- an ninh xã Vĩnh Bảo 05 năm 2026-2030 do Ủy ban nhân dân xã trình tại kỳ họp thứ 3 Hội đồng nhân dân xã và nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau sau:

1. Quan điểm

Quán triệt sâu sắc và vận dụng sáng tạo các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và định hướng phát triển của thành phố Hải Phòng; phát triển kinh tế - xã hội gắn liền với bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Phát huy tối đa các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển kinh tế xã hội; lấy kinh tế tư nhân làm động lực phát triển; đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, kinh tế số và đổi mới sáng tạo; thúc đẩy phát triển nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp-thủ công nghiệp, thương mại - dịch vụ, khai thác hiệu quả các nguồn lực xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân.

Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống tốt đẹp của quê hương; kết hợp hài hòa giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu, hướng tới đô thị văn minh, hiện đại.

2. Mục tiêu

Phát huy toàn diện, đồng bộ các tiềm năng, lợi thế của xã; tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương và Thành phố, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư, đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính và phát triển kinh tế tư nhân, thúc đẩy tăng trưởng nhanh, bền vững; phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; giữ vững quốc

phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; phấn đấu xây dựng xã Vĩnh Bảo giàu mạnh, hiện đại, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

3. Các chỉ tiêu chủ yếu

3.1. Các chỉ tiêu kinh tế

(1) Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 5% trở lên (so với Dự toán thành phố giao).

(2) Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 14-15%; trong đó:

+ Nông nghiệp - Thủy sản: tăng 1-1,5%.

+ Công nghiệp - Xây dựng: tăng 16-17%.

+ Thương mại - Dịch vụ: tăng 13-14%.

(3) Đến năm 2030, giá trị sản phẩm trên 01 ha đất trồng trọt đạt 190-200 triệu đồng.

(4) Vốn đầu tư từ nguồn ngân sách cấp xã giai đoạn 2026-2030 đạt 250.000 -300.000 triệu đồng. Hằng năm, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đạt 100%.

(5) Phấn đấu đến năm 2030, số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn 500 doanh nghiệp.

3.2. Các chỉ tiêu xã hội

(6) Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn: từ 130-160 triệu đồng/người/năm.

(7) Duy trì đến năm 2030 không còn hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều).

(8) Hằng năm tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98% trở lên; có 20% trở lên thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa theo tiêu chí, giai đoạn 2025-2030.

(9) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: 100% các trường, Trung tâm chính trị đạt chuẩn mức độ 1; phấn đấu đến năm 2030 có 50% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

(10) Đến năm 2030, 100% cơ sở giáo dục được trang bị ít nhất một phòng học thông minh.

(11) Đến năm 2030, tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế đạt 99%.

(12) Đến năm 2030, tỷ lệ tham gia BHXH đạt 60-70% lực lượng lao động trong độ tuổi.

(13) Duy trì xã đạt chuẩn Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã giai đoạn đến năm 2030.

3.3. Các chỉ tiêu về môi trường

(14) Tỷ lệ dân số được sử dụng nước sạch: 100%.

(15) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt: 100%.

3.4. Các chỉ tiêu về xây dựng chính quyền

(16) Hằng năm, tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt 95% trở lên.

(17) Đến năm 2030, 100% hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến.

(18) Đến năm 2027, chính quyền xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”.

(19) Duy trì, nâng cao các tiêu chí xã Nông thôn mới kiểu mẫu, xây dựng xã nông thôn mới thông minh.

(20) Triển khai thành công Đề án xây dựng xã Vĩnh Bảo không ma túy.
(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

4. Các nhiệm vụ, giải pháp

4.1. Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hoá, hiện đại hoá; tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao, sinh thái; phát triển kinh tế tư nhân là động lực hàng đầu thúc đẩy tăng trưởng và đổi mới sáng tạo

4.1.1. Về phát triển công nghiệp:

Tạo điều kiện thuận lợi, thu hút các nguồn lực đầu tư, trong đó tập trung vào nguồn vốn đầu tư của các tổ chức, doanh nghiệp thúc đẩy tăng trưởng, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, công nghiệp hóa và tạo nguồn đóng góp ngân sách bền vững cho xã; đưa tỷ trọng ngành công nghiệp - xây dựng và thương mại, dịch vụ chiếm trên 90% cơ cấu tổng giá trị sản phẩm kinh tế của xã.

Tập trung hỗ trợ tối đa các nhà đầu tư trong giải quyết các thủ tục hành chính, công tác giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu công nghiệp Vĩnh Quang làm cơ sở sớm thu hút các nhà đầu tư thứ cấp. Phối hợp khuyến khích, thu hút nhà đầu tư triển khai đầu tư Khu công nghiệp An Hoà.

Khuyến khích, thu hút chọn lọc các doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp phục vụ nông nghiệp, công nghiệp chế biến, chế tạo, công nghiệp công nghệ cao, tiết kiệm năng lượng, thân thiện với môi trường. Các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn phát triển theo loại hình sinh thái, đáp ứng yêu cầu cả về hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội, tham gia các cụm liên kết ngành công nghiệp của thành phố và vùng. Giai đoạn 2026-2030 giá trị sản xuất công nghiệp phấn đấu tăng 16-17%/năm.

4.1.2. Về phát triển thương mại - dịch vụ:

Phát triển thương mại, dịch vụ trở thành ngành kinh tế có đóng góp quan trọng vào tăng trưởng, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thu ngân sách của xã. Cùng cố và phát triển các ngành dịch vụ, bán buôn bán lẻ, dịch vụ vận tải, tài chính ngân hàng, bảo hiểm, khoa học và chuyển giao công nghệ, bưu chính viễn thông; phát triển dịch vụ chế biến, kinh doanh nông sản. Ưu tiên phát triển mạng lưới phân phối hiện đại, các cửa hàng tiện ích, tạo điều kiện thuận lợi để các ngân hàng, các công ty cung ứng dịch vụ nhất là dịch vụ phân phối hàng hóa, logistic đặt trụ sở, chi nhánh trên địa bàn. Ưu tiên quỹ đất, kêu gọi đầu tư 01 trung tâm dịch vụ thương mại hiện đại, 01 khách sạn 03 sao đáp ứng nhu cầu của du khách và Nhân dân. Phấn đấu giai đoạn 2026-2030 giá trị sản xuất thương mại - dịch vụ tăng trên 13-14%/năm.

4.1.3. Về phát triển sản xuất nông nghiệp:

Khuyến khích, tạo mọi điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp. Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 và Nghị quyết số 51/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố. Khuyến khích nông dân thực hiện tích tụ ruộng đất phát triển các mô hình sản xuất tập trung, xây dựng

một số mô hình tiêu biểu sản xuất hàng hoá ứng dụng công nghệ cao, sinh thái, nhằm nâng cao giá trị, chất lượng sản xuất nông nghiệp phục vụ tiêu dùng trong nước và xuất khẩu. Phát triển nông nghiệp theo hướng nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp xanh nhằm giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và sức khỏe con người thông qua các kỹ thuật canh tác hiện đại. Tập trung nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn chuyên canh sản xuất các sản phẩm chủ lực, có thương hiệu, tăng sức cạnh tranh trên thị trường như: lúa chất lượng cao, cây ăn quả; phát huy hiệu quả dự án nông nghiệp công nghệ cao của VinEco; phát triển 01 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao... Đẩy mạnh phát triển sản phẩm OCOP, phấn đấu đến năm 2030 có thêm ít nhất 01-03 sản phẩm OCOP.

Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm tập trung gắn với giết mổ và liên kết chuỗi, đảm bảo an toàn thực phẩm và môi trường. Duy trì, mở rộng phát triển thủy sản theo hướng trang trại, gia trại, chú trọng phát triển các loại thủy sản có giá trị kinh tế cao.

4.1.4. Về phát triển kinh tế tư nhân

Triển khai quyết liệt, hiệu quả Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết 138/NQ-CP và Nghị quyết số 139/NQ-CP của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân. Phấn đấu xây dựng kinh tế tư nhân là động lực quan trọng nhất của nền kinh tế; là lực lượng tiên phong trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân đến năm 2030 của xã Vĩnh Bảo: Phấn đấu có trên 500 doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn xã. Đóng góp khoảng 55% - 57% tổng thu ngân sách thường xuyên (không bao gồm tiền sử dụng đất). Tốc độ tăng trưởng bình quân của khu vực kinh tế tư nhân đạt khoảng 14 -15%/năm; đóng góp khoảng 43 - 45% tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn. Giải quyết việc làm cho khoảng 60 - 65% tổng số lao động. Năng suất lao động tăng bình quân khoảng 9,5 -10%/năm.

4.2. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội đồng bộ, hiện đại

Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương và Thành phố, đẩy mạnh thu ngân sách, huy động nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách để phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng khu dân cư nông thôn. Tập trung huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại; nhất là các kết nối giao thông với các địa phương lân cận, phát huy vai trò là khu vực trung tâm của ngõ phía Tây Nam của thành phố. Tập trung thu hút đầu tư, hoàn thành đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án: Dự án phát triển Khu dân cư nông thôn Nhân Hòa 46,22ha, Dự án khu dân cư nông thôn xứ đồng Chin 9,1ha và hoàn thành xây dựng hạ tầng, triển khai đấu giá QSD đất Dự án chỉnh trang khu dân cư nông thôn tại khu Nhân Mục 8,6ha; phối hợp cùng Chủ đầu tư hoàn thành đầu tư Dự án tuyến đường nối Quốc lộ 5 – Quốc lộ 10 đoạn tránh thị trấn Vĩnh Bảo nhằm mở rộng không gian phát triển kinh tế. Ưu tiên nguồn vốn phân cấp và đấu giá QSD đất để đầu tư một số tuyến đường theo quy hoạch, kết nối khu, cụm công nghiệp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh. Phối hợp với thành phố thực hiện các dự án cải tạo, nâng cấp hệ

thống kê điều, xây dựng các công dưới đê. Đề xuất thành phố quan tâm đầu tư Dự án đường bao phía Đông Nam xã Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

4.3. Duy trì và nâng cao các tiêu chí xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; hoàn thành lập, phê duyệt quy hoạch chung xã Vĩnh Bảo khai thác tiềm năng, lợi thế liên kết vùng, xây dựng xã theo tiêu chí văn minh, hiện đại.

Tiếp tục duy trì, nâng cao các tiêu chí nông thôn mới kiểu mẫu theo hướng xã thông minh, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; hình thành một số khu dân cư nông thôn mới có hạ tầng đồng bộ tương đương đô thị; phát triển sản xuất, du lịch nông thôn gắn liền với giữ gìn tôn tạo cảnh quan môi trường sinh thái, phát huy truyền thống lịch sử, văn hoá địa phương, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Hoàn thành lập, phê duyệt quy hoạch chung xã Vĩnh Bảo phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hải Phòng, làm cơ sở triển khai quản lý, thu hút đầu tư, xây dựng. Ưu tiên phát triển các khu dân cư nông thôn mới theo hướng đô thị xanh, văn minh, hiện đại kết nối với Quốc lộ 10, Quốc lộ 37. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ quá trình phát triển hạ tầng theo quy hoạch. Đẩy mạnh kết nối vùng với các địa phương lân cận để phát huy vai trò là xã trung tâm của khu vực.

Tập trung thu hút nguồn lực xây dựng, chỉnh trang khu trung tâm xã thành trung tâm phát triển về văn hoá, y tế, giáo dục, kinh tế, KHCN; đẩy nhanh tiến độ, thủ tục đầu tư thực hiện các dự án ưu tiên là: Dự án xây dựng trụ sở xã Vĩnh Bảo; Dự án mở rộng Bệnh viện Đa khoa quốc tế Hải Phòng - Vĩnh Bảo; Dự án đầu tư, nâng cấp Bệnh viện đa khoa Vĩnh Bảo; Xây dựng mở rộng Trường THCS Nguyễn Bình Khiêm; cải tạo nâng cấp vỉa hè các tuyến đường khu vực trung tâm...

4.4. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu

Tăng cường các biện pháp quản lý, bảo đảm sử dụng hiệu quả đất đai. Phối hợp rà soát, đề xuất quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tập trung thực hiện GPMB các dự án trọng điểm trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý đất đai, phát hiện, xử lý nghiêm các vi phạm sử dụng đất trên địa bàn xã.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, sự đồng thuận trong xã hội về công tác bảo vệ môi trường. Tập trung tuyên truyền, vận động triển khai nhân rộng mô hình phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn và xử lý rác thải hữu cơ thành phân bón vi sinh tại hộ gia đình; phấn đấu 100% các hộ dân trên địa bàn thực hiện phân loại rác. Tiếp tục duy trì thực hiện công tác tổng vệ sinh môi trường định kỳ hàng tháng. Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện các quy định của Luật Bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, trang trại trên địa bàn. Quản lý và bảo vệ chặt chẽ nguồn nước ngọt. Chủ động ứng phó sự cố môi trường; tăng cường khả năng thích ứng và ứng phó với biến đổi khí hậu.

4.5. Thúc đẩy phát triển mạnh mẽ nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Quán triệt và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch hành động số 12-KH/TU, ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Thành uỷ về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Coi phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nội dung ưu tiên gắn liền với cải cách hành chính.

Hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh, và quản trị. Khuyến khích sử dụng giao dịch không dùng tiền mặt. Đẩy mạnh ứng dụng sản xuất thông minh trong nông nghiệp, công nghiệp, thương mại. Áp dụng các công nghệ hiện đại như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và blockchain để tối ưu hóa quy trình quản lý công.

Tập trung xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số để tạo động lực cho phát triển kinh tế. Áp dụng, duy trì, cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia trong hoạt động của cơ quan hành chính. Đảm bảo 100% thủ tục hành chính được đưa ra thực hiện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến; đạt tỷ lệ tối thiểu 95% mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp. Thường xuyên nâng cấp, hoàn thiện hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, đảm bảo hệ thống được đồng bộ, kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Phát triển các nền tảng giáo dục trực tuyến, y tế từ xa và các dịch vụ số phục vụ đời sống người dân. Hoàn thiện và lắp đặt hệ thống Đài truyền thanh thông minh, đồng bộ. Triển khai, thực hiện có hiệu quả phong trào “Bình dân học vụ số” thông qua việc thành lập và duy trì: hoạt động hiệu quả Tổ công nghệ số cộng đồng; Tổ ứng dụng công nghệ và nghiệp vụ...

4.6. Phát triển mạnh mẽ, toàn diện văn hoá và con người Vĩnh Bảo

Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống, trong đó phục hồi và phát huy các di tích lịch sử, văn hóa như đình, đền, chùa; tổ chức các Lễ hội truyền thống, các hoạt động văn hóa dân gian để gìn giữ bản sắc địa phương. Bảo tồn và phát huy, phát triển du lịch cộng đồng phường Múa rối nước Nhân Hòa; lập hồ sơ đề nghị công nhận Pháo đất là Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia... Xây dựng và cập nhật thông tin về các điểm du lịch trên các nền tảng như website, mạng xã hội, fanpage du lịch của xã, kết nối với cơ quan quản lý du lịch thành phố. Kêu gọi, thu hút đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển du lịch; tăng cường liên kết, hợp tác với các công ty Lữ hành, doanh nghiệp kinh doanh du lịch, với các xã trong khu vực để hình thành tuyến tham quan kết nối các di tích trọng điểm. Xây dựng mô hình kết hợp tham quan và trải nghiệm nhằm thu hút du khách du lịch; phấn đấu giai đoạn 2026-2030 đón và phục vụ trên 3 triệu lượt khách.

Tăng cường các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tạo không gian văn hóa lành mạnh cho người dân. Quan tâm huy động nguồn lực đầu tư cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, các thiết chế văn hóa; duy trì hoạt động hiệu quả của

các câu lạc bộ văn hóa (bóng chuyền, pháo đất...). Tiếp tục nâng cao chất lượng phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”. Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh.

4.7. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

Triển khai hiệu quả các chỉ đạo, định hướng, nhiệm vụ, giải pháp về phát triển giáo dục và đào tạo theo Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh phong trào xây dựng xã hội học tập, tự học, tự đào tạo suốt đời nhằm phát huy mạnh mẽ truyền thống hiếu học của quê hương. Tiếp tục xây dựng trường THCS Nguyễn Bình Khiêm, THPT Vĩnh Bảo là trường trọng điểm chất lượng cao.

Chú trọng giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, cân bằng giữa “dạy chữ” và “dạy người”. Nâng cao hiệu quả công tác phân luồng, định hướng nghề nghiệp cho học sinh ngay từ THCS. Chú trọng việc rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, năng lực sư phạm cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong giáo dục và đào tạo.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động dạy và học, kiểm tra, đánh giá. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, đảm bảo tính đồng bộ và hiệu quả. Triển khai xây dựng phòng học thông minh; rà soát, quy hoạch mạng lưới trường học.

4.8. Nâng cao năng lực, chất lượng chăm sóc y tế; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội

Đảm bảo đủ số lượng bác sĩ tại trạm y tế xã, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cơ bản, và tổ chức trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng đội ngũ nhân viên làm công tác xã hội chuyên nghiệp. Phấn đấu đến năm 2030, xã tiếp tục duy trì đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân, đảm bảo an sinh xã hội từ cơ sở. củng cố và phát triển mạng lưới khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, nâng cao năng lực của các cơ sở y tế. Xây dựng và phát triển Bệnh viện đa khoa Vĩnh Bảo thành bệnh viện vùng phía Nam của thành phố, có quy mô từ 350 giường bệnh trở lên, phát triển các kỹ thuật cao trong khám và điều trị bệnh. Phối hợp triển khai đầu tư Dự án Bệnh viện đa khoa quốc tế Hải Phòng - Vĩnh Bảo giai đoạn II với quy mô 230 giường bệnh.

Huy động mọi nguồn lực tập trung thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững, giới thiệu, giải quyết việc làm. Tiếp tục duy trì và giữ vững xã không còn hộ nghèo (*theo chuẩn nghèo Quốc gia giai đoạn 2026-2030*); hỗ trợ cải thiện nhà ở cho người có công; giải quyết việc làm mới cho 700-1.000 lượt người/năm. Nâng cao hiệu quả trợ giúp xã hội, các chính sách an sinh xã hội,

bảo hiểm theo chủ trương “*đầu tư cho công tác an sinh, phúc lợi xã hội đi trước so với tốc độ phát triển kinh tế*” và “*không để ai bị bỏ lại phía sau*”.

4.9. Củng cố quốc phòng, an ninh; đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương theo phương châm “kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh”. Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, nâng cao chất lượng nắm, dự báo tình hình, xử lý kịp thời các tình huống, không để bị động, bất ngờ. Hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hằng năm; củng cố, nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, chăm lo gia đình thương binh, liệt sĩ, người có công với cách mạng.

Tăng cường quản lý nhà nước về an ninh, trật tự và giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở. Chú trọng xây dựng lực lượng Công an chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, công an cấp xã vững mạnh; củng cố lực lượng vũ trang làm nòng cốt trong phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”.

Phát huy vai trò quần chúng nhân dân, đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng các mô hình tự quản tại cơ sở và nâng cao ý thức trách nhiệm của người dân trong việc phát hiện, đấu tranh với tội phạm. Tăng cường tuyên truyền để người dân nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, cảnh giác với các thủ đoạn của tội phạm. Gắn công tác an ninh với việc giải quyết các vụ khiếu kiện, chăm lo đời sống cho người dân.

Tập trung phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời các loại tội phạm và tệ nạn xã hội; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, duy trì, nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự, mô hình camera giám sát, thôn an toàn PCCC, tổ liên gia PCCC,... Triển khai hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ về chuyển đổi số trong quản lý dân cư, cấp căn cước công dân, làm sạch dữ liệu dân cư và phương tiện.

4.10. Xây dựng hệ thống chính quyền liên chính, lấy mục tiêu phục vụ Nhân dân làm cốt lõi

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 2026-2031; kiện toàn tổ chức, bộ máy của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã theo quy định của pháp luật. Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở; thực hiện sáp nhập các thôn theo quy định, bảo đảm diện tích, quy mô dân số hợp lý, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Rà soát, bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm; bảo đảm khoa học, tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đồng thời thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người lao động.

Tập trung hoàn thiện thể chế, pháp luật; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển. Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; phát triển dịch vụ công trực tuyến, thúc đẩy chuyển

đổi số trong hoạt động của chính quyền cơ sở. Xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch; tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm, đạo đức công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức.

Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, đối thoại, hòa giải tại cơ sở; chủ động phòng ngừa, không để phát sinh điểm nóng, vụ việc phức tạp, kéo dài. Nâng cao chất lượng công tác tư pháp, hộ tịch, chứng thực, phổ biến và giáo dục pháp luật; tổ chức thực hiện nghiêm các văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền.

Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về *đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới*; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của Đảng trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn trong quản lý, theo dõi thi hành pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại; đổi mới nội dung, phương thức công tác ngoại giao văn hóa và thông tin đối ngoại; tăng cường quảng bá, giới thiệu hình ảnh, con người, sản phẩm và thế mạnh của địa phương. Tranh thủ nguồn lực bên ngoài, đẩy mạnh hợp tác, thu hút đầu tư vào các lĩnh vực có lợi thế, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao đời sống Nhân dân.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân xã; các Ban của Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân xã Khoá I, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- HĐND, UBND thành phố;
- Sở Tài chính;
- TTĐU, BTV ĐU, TT HĐND;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- UB MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các ngành, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VP, HS kỳ họp.

CHỦ TỊCH

Đào Phú Thuý Dương

